

Tuần 28
Tiết: 56

Ngày soạn:
Ngày dạy:

BÀI 13: THÔNG TIN ĐA PHƯƠNG TIỆN

I. MỤC TIÊU:

1. **Kiến thức:** Biết khái niệm đa phương tiện và ưu điểm của đa phương tiện.
2. **Kĩ năng:** Lấy được các ví dụ về thông tin đa phương tiện.
3. **Thái độ:** Học tập nghiêm túc, có ý thức tự giác, tinh thần vươn lên vượt qua khó khăn.

II. CHUẨN BỊ:

1. **Giáo viên:** Sách giáo khoa, máy tính điện tử, giáo án, máy chiếu.
2. **Học sinh:** Vở ghi, sách giáo khoa.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC:

1. Ổn định lớp: (1')

9A2:.....
9A3:.....

2. Kiểm tra bài cũ:

Lồng ghép trong nội dung bài học.

3. Bài mới:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS	Nội dung ghi bảng
Hoạt động 1: (15') Tìm hiểu đa phương tiện là gì?		
+ GV: Đưa ra ví dụ về tiếp nhận và xử lý thông tin hàng ngày. + GV: Chúng ta thường tiếp nhận và xử lý thông tin ở dạng cơ bản nào? + GV: Yêu cầu HS lấy ví dụ về từng dạng thông tin cơ bản mà các em tiếp nhận và xử lý. + GV: Khi em đọc truyện thì thông tin tiếp nhận thuộc dạng nào. + GV: Khi các em xem một cuộc thi về tranh câu lạc bộ xanh (WWF) + GV: Từ những ví dụ trên yêu cầu HS rút ra khái niệm đa phương tiện? + GV: Muốn tạo ra sản phẩm thông tin dạng văn bản, dạng hình ảnh ta thường dùng phần mềm máy tính nào? + GV: Rút ra kết luận về sản phẩm đa phương tiện. + GV: Giới thiệu cho HS biết hiện nay sản phẩm đa phương tiện là sản phẩm được tạo ra bằng máy tính. + GV: Đưa ra các ví dụ thực tế.	+ HS: Lắng nghe tìm hiểu về các ví dụ được đưa ra. + HS: Các dạng cơ bản là văn bản, hình ảnh và âm thanh. + HS: Ví dụ: Khi xem phim tài liệu trên tivi; Đọc báo thiếu nhi dân tộc; Xem văn nghệ chào mừng ngày 26/3,... + HS: Thuộc dạng thông tin bằng văn bản. + HS: Thuộc dạng thông tin bằng hình ảnh. + HS: Đa phương tiện hay (Multimedia): thông tin kết hợp từ nhiều dạng và được thể hiện một cách đồng thời. + HS: Thường dùng phần mềm máy tính: Word, Paint để tạo sản phẩm thông tin dạng văn bản, hình ảnh. + HS: Sản phẩm đa phương tiện: sản phẩm thể hiện thông tin đa phương tiện. + HS: Tập trung chú ý lắng nghe và hiểu bài. + HS: Quan sát sản phẩm.	<u>1. Đa phương tiện là gì?</u> - Đa phương tiện hay (Multimedia): thông tin kết hợp từ nhiều dạng và được thể hiện một cách đồng thời. - Thường dùng phần mềm máy tính: Word, Paint để tạo sản phẩm thông tin dạng văn bản, hình ảnh. - Sản phẩm đa phương tiện: sản phẩm thể hiện thông tin đa phương tiện.
Hoạt động 2: (15') Một số ví dụ về đa phương tiện.		



<p>+ GV: Mục đích của việc sử dụng đa phương tiện để làm gì?</p> <p>+ GV: Đưa ra một số ví dụ yêu cầu HS cho biết đó là dạng thông tin gì?</p> <p>- Khi thầy cô giảng bài: Vừa nói, vừa viết bảng.</p> <p>- Quyền sách giáo khoa.</p> <p>+ GV: Các sản phẩm đa phương tiện tạo bằng máy tính có thể là gì?</p> <p>+ GV: Đưa ra các ví dụ cho HS nhận xét?</p> <p>+ GV: Em hãy trình bày các dạng thông tin có trên trang web?</p> <p>+ GV: Có gì trên bài trình chiếu?</p> <p>+ GV: Giới thiệu cho HS về từ điển bách khoa đa phương tiện.</p>	<p>+ HS: Đa phương tiện được sử dụng nhằm đáp ứng tốt hơn yêu cầu truyền đạt thông tin, ngay cả khi không sử dụng máy tính.</p> <p>+ HS: Quan sát chú ý lắng nghe, thảo luận 2 bạn 1 nhóm trình bày.</p> <p>- Vừa nói (TT dạng âm thanh), vừa viết bảng (TT dạng văn bản, hình ảnh).</p> <p>- Quyền SGK: Vừa có chữ, vừa có hình ảnh minh họa.</p> <p>+ HS: Có thể là phần mềm, tệp hoặc hệ thống các phần mềm và thiết bị.</p> <p>+ HS: Tập trung chú ý lắng nghe thảo luận nhóm theo yêu cầu.</p> <p>+ HS: Có dạng thông tin như chữ, trang ảnh, bản đồ, âm thanh, ảnh động, đoạn phim (video clip),...</p> <p>+ HS: Ngoài việc hiển thị văn bản và hình ảnh, ta có thể kích hoạt âm thanh và đoạn phim.</p> <p>+ HS: Tập trung chú ý lắng nghe và hiểu về từ điển bách khoa.</p>	<p><u>2. Một số ví dụ về đa phương tiện.</u></p> <p>- Khi thầy cô giảng bài: Vừa nói (thông tin dạng âm thanh), vừa viết bảng (thông tin dạng văn bản, hình ảnh)</p> <p>- Quyền SGK: Vừa có chữ, vừa có hình ảnh minh họa.</p>
--	---	---

Hoạt động 3: (11') Ưu điểm của đa phương tiện.

<p>+ GV: Cho HS thảo luận nhóm trình bày ưu điểm của đa phương tiện?</p> <p>+ GV: Hướng dẫn HS thực hiện thảo luận nhóm.</p> <p>+ GV: Gọi 2 nhóm lên bảng trình bày kết quả thảo luận.</p> <p>+ GV: Yêu cầu các nhóm khác quan sát theo dõi và nhận xét.</p> <p>+ GV: Cho các nhóm khác nhận xét bổ sung cho nhóm bạn.</p> <p>+ GV: Yêu cầu HS lên hệ thực tế chứng minh những ưu điểm của đa phương tiện.</p> <p>+ GV: Nhận xét rút ra kết luận nội dung tiết học.</p>	<p>+ HS: Thực hiện thảo luận nhóm trình bày vào bảng phụ.</p> <p>+ HS: Thực hiện theo yêu cầu của GV đưa ra.</p> <p>+ HS: Đại diện hai nhóm lên bảng báo cáo kết quả thảo luận.</p> <p>+ HS: Các nhóm khác quan sát nhận xét bổ sung cho các nhóm.</p> <p>+ HS: Bổ sung các thông tin sai và còn thiếu sót.</p> <p>+ HS: Lấy các ví dụ từ thực tế các em thực hiện chứng minh cho các nhận định về ưu điểm đưa ra.</p> <p>+ HS: Tập trung lắng nghe → ghi nhớ kiến thức.</p>	<p><u>3. Ưu điểm của đa phương tiện.</u></p> <p>- Đa phương tiện thể hiện thông tin tốt hơn</p> <p>- Đa phương tiện thu hút sự chú ý hơn</p> <p>- Đa phương tiện thích hợp với việc sử dụng máy tính.</p> <p>- Đa phương tiện phù hợp cho việc giải trí và dạy-học.</p>
---	--	--

4. Củng cố: (2')

- Củng cố các ưu điểm của đa phương tiện.

5. Dặn dò: (1')

- Học bài và đọc nội dung phần tiếp theo của bài.

IV. RÚT KINH NGHIỆM:

.....

.....

.....